



CẨM NANG KRX

NHỮNG ĐIỀU NHÀ ĐẦU TƯ CẦN BIẾT

A large, stylized "KRX" logo in a light gray, sans-serif font, centered within a red hexagonal frame. The background of the hexagon is a dark blue, futuristic digital landscape with glowing lines and cubes. To the right of the hexagon, there is a collage of financial charts and documents, including a candlestick chart, a line graph, and a document with a magnifying glass over it, all in a red and white color scheme.

MỤC LỤC

- ✓ **TỔNG QUAN KRX**
- ✓ **SO SÁNH HỆ THỐNG KRX VỚI HỆ THỐNG GIAO DỊCH HIỆN TẠI**



TỔNG QUAN HỆ THỐNG KRX



KRX là gì?

- Hệ thống công nghệ thông tin quản lý và điều hành giao dịch trên TTCK Việt Nam, được Sở HOSE ký kết với Sở giao dịch chứng khoán Hàn Quốc năm 2012
- Dự kiến thời gian vận hành: **05/05/2025**.



Đặc điểm nổi bật

- **Cải thiện** tốc độ xử lý giao dịch
- **Giảm** thời gian thanh toán
- **Tăng cường** an ninh, minh bạch
- Tạo nền móng **phát triển sản phẩm mới**
- **Tăng** thanh khoản thị trường.



Vai trò chiến lược

Hệ thống KRX cùng với sự xuất hiện của cơ chế thanh toán bù trừ trung tâm có vai trò chiến lược trong việc đáp ứng các tiêu chí **nâng hạng thị trường** của tổ chức xếp hạng quốc tế như MSCI và FTSE Russell.

MỞ TÀI KHOẢN



KRX

✓ Hệ thống lưu ký của VSDC lưu trữ thông tin của NĐT bao gồm: Tên nhà đầu tư, số ĐKSH, ngày cấp số ĐKSH, loại hình NĐT, quốc tịch, ngày sinh, **MST**, địa chỉ, ...

➔ NĐT nên cung cấp thêm **thông tin MST** khi mở tài khoản tại CTCK.

(*) VSDC : Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam
NĐT : Nhà đầu tư
Số ĐKSH : Thông tin nhận diện người sở hữu chứng khoán (số hiệu)
MST : Mã số thuế
CTCK : Công ty chứng khoán



PHIÊN KHỚP LỆNH ĐỊNH KỲ

LỆNH ATO/ ATC



HIỆN TẠI

Mức
độ
ưu
tiên

- **Ưu tiên** trước lệnh giới hạn đã nhập vào hệ thống trước đó khi so khớp lệnh.

Nguyên
tắc
hiển
thị

- Hiện thị tại mức giá có ký hiệu "ATO", "ATC".



KRX

- **KHÔNG** được ưu tiên trước Lệnh giới hạn (LO) mua trần và Lệnh giới hạn (LO) bán sàn đã nhập vào hệ thống trước đó khi so khớp lệnh.

- Hiện thị tại một **mức giá xác định** như lệnh giới hạn:

Nếu chỉ còn dư mua/dư bán của **lệnh ATO/ ATC**:

- Giá hiển thị của lệnh ATO/ ATC mua hoặc bán là giá khớp dự kiến. Trường hợp chưa có giá khớp dự kiến, giá hiển thị là giá khớp lệnh gần nhất hoặc giá tham chiếu (trường hợp chưa có giá khớp gần nhất).

Nếu còn dư mua/dư bán của **lệnh giới hạn**:

- Giá hiển thị của lệnh ATO/ATC mua là giá dư mua cao nhất cộng 01 đơn vị yết giá (nếu mức giá được xác định này cao hơn mức giá trần thì hiển thị là giá trần).
- Giá hiển thị của lệnh ATO/ATC bán là giá bán thấp nhất trừ 01 đơn vị yết giá (nếu mức giá được xác định này thấp hơn mức giá sàn thì hiển thị là giá sàn).

VÍ DỤ PHIÊN KHỚP LỆNH ĐỊNH KỲ

VD 1: Trường hợp chỉ còn dư mua của lệnh ATO

17.10 14.90 16.00
Giá trần Giá sàn Giá tham chiếu

Lệnh 1: Mua 200 ATO

 **HIỆN TẠI**

Dư mua						Khớp lệnh			Dư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	+/-	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
				ATO	20									

➔ Hiện thị tại mức giá có ký hiệu "ATO".

 **KRX**

Dư mua						Khớp lệnh			Dư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	+/-	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
				16.00	20									

➔ Giá hiển thị = Giá tham chiếu (Do chưa có giá khớp dự kiến và giá khớp gần nhất).

(*) Tương tự với lệnh ATC

VÍ DỤ PHIÊN KHỚP LỆNH ĐỊNH KỲ

VD 2: Trường hợp chỉ còn dư mua của lệnh giới hạn

17.10 **14.90** **16.00**
 Giá trần Giá sàn Giá tham chiếu
 Lệnh 1: **Mua** 200 ATO
 Lệnh 2: **Mua** 100 - Giá 15.5
 Lệnh 3: **Mua** 500 - Giá 16.0

 **HIỆN TẠI**

Dư mua						Khớp lệnh			Dư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	+/-	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
15.50	10	16.00	50	ATO	20									

➔ Hiện thị tại mức giá có ký hiệu "ATO".

 **KRX**

Dư mua						Khớp lệnh			Dư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	+/-	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
15.50	10	16.00	50	16.05	20									

➔ Giá hiển thị = Giá dư mua cao nhất cộng 01 đơn vị yết giá
 (Nếu mức giá được xác định này cao hơn mức giá trần thì hiển thị là giá trần).

(*) Tương tự với lệnh ATC

VÍ DỤ PHIÊN KHỚP LỆNH ĐỊNH KỲ

VD 3: Trường hợp chỉ còn dư bán của lệnh giới hạn

17.10 **14.90** **16.00**
 Giá trần Giá sàn Giá tham chiếu
 Lệnh 1: **Mua** 200 - Giá ATO
 Lệnh 2: **Mua** 100 - Giá 15.5
 Lệnh 3: **Mua** 500 - Giá 16.0
 Lệnh 4: **Bán** 1000 - Giá 14.9
 Lệnh 5: **Bán** 500 - Giá ATO

 **HIỆN TẠI**

Dư mua						Khớp lệnh			Dư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	+/-	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
15.50	10	16.00	50	ATO	20	15.50		0.50	ATO	50	14.9	1,00		

→ Hiện thị tại mức giá có ký hiệu "ATO".

 **KRX**

Dư mua						Khớp lệnh			Dư bán					
Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	+/-	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
						15.50	80	0.50	14.9	70				

→ Giá hiển thị = Giá dư bán thấp nhất trừ 01 đơn vị yết giá
 (Nếu mức giá được xác định này thấp hơn mức giá sàn thì hiển thị là giá sàn).

(*) Tương tự với lệnh ATC

PHIÊN KHỚP LỆNH ĐỊNH KỲ

BẢNG GIÁ

Hệ thống	Giá 3	KL 3	Giá 2	KL 2	Giá 1	KL 1	Giá	KL	+/-	Giá 1	KL 1	Giá 2	KL 2	Giá 3	KL 3
Hiện tại	15.5	10	16.00	50	ATO	20	15.5		0.50	ATO	50	14.9	100		
KRX							15.5	80	0.50	14.9	70				



HIỆN TẠI

Hiển thị thông tin 3 giá chào mua, chào bán tốt nhất của **tất cả các lệnh** trên sổ lệnh giao dịch.



KRX

Hiển thị thông tin 3 giá chào mua, chào bán tốt nhất **dự kiến còn lại** sau khi khớp lệnh.

PHIÊN KHỚP LỆNH LIÊN TỤC

LỆNH THỊ TRƯỜNG



HIỆN TẠI



KRX



Lệnh Market Price (MP)

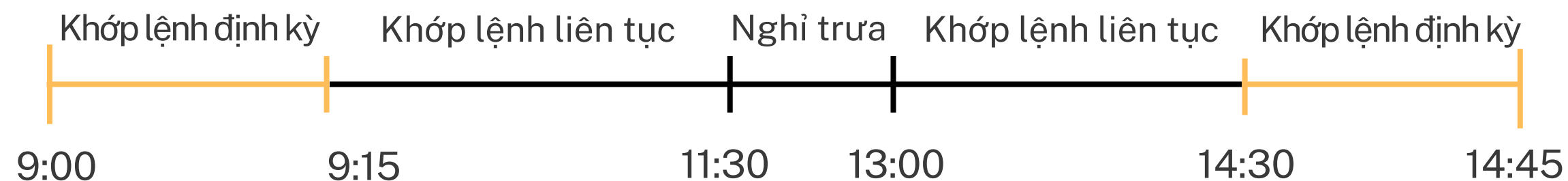


Lệnh Market To Limit (MTL)

- Lệnh mua tại mức giá bán thấp nhất hoặc bán ngay lập tức tại mức giá mua cao nhất trên thị trường.
- Lệnh MTL nếu không có lệnh đối ứng sẽ bị hủy bỏ tại thời điểm nhập lên hệ thống.
- Lệnh MTL nếu không được thực hiện toàn bộ thì phần còn lại của lệnh được chuyển thành lệnh LO.



GIAO DỊCH LÔ LẺ



HIỆN TẠI

02 phương thức khớp lệnh



Khớp lệnh liên tục



Giao dịch thỏa thuận



KRX

03 phương thức khớp lệnh



Khớp lệnh định kỳ



Khớp lệnh liên tục



Giao dịch thỏa thuận

GIAO DỊCH THỎA THUẬN



HIỆN TẠI

Khởi tạo lệnh

- **BÊN BÁN** nhập lệnh giao dịch thỏa thuận.
- **BÊN MUA** xác nhận giao dịch thỏa thuận.

Sửa/ Hủy lệnh

- **ĐƯỢC PHÉP** Sửa giao dịch nhập sai trong giờ.



KRX

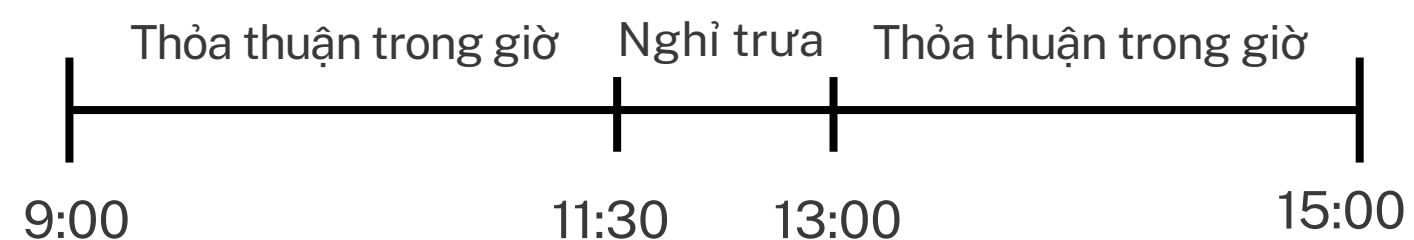
- **BÊN MUA, BÊN BÁN** đều có thể khởi tạo giao dịch thỏa thuận, bên còn lại thực hiện xác nhận/từ chối giao dịch.

- **KHÔNG ĐƯỢC** Sửa/Hủy các giao dịch đã thực hiện.

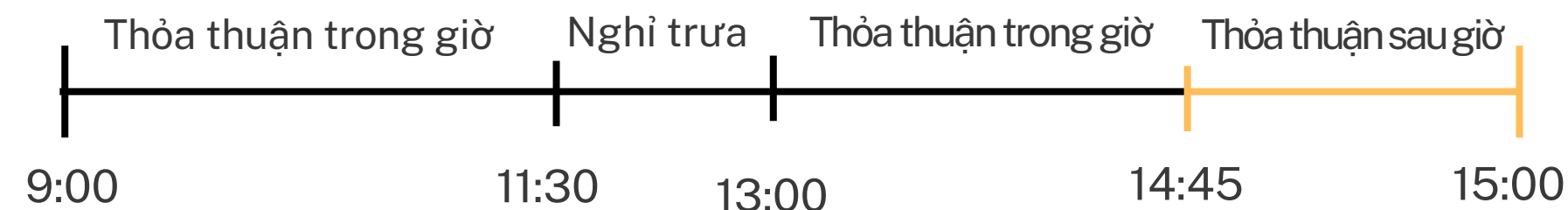
GIAO DỊCH THỎA THUẬN

THỜI GIAN GIAO DỊCH

HIỆN TẠI



KRX



Lệnh thỏa thuận trong giờ nếu chưa được khớp sẽ bị **HỦY**.

CHỨNG QUYỀN



HIỆN TẠI

- Trường hợp giá sàn của chứng quyền nhỏ hơn hoặc bằng 0, giá sàn hiển thị sẽ là 10 đồng



KRX

- Trường hợp giá sàn của chứng quyền nhỏ hơn hoặc bằng 0, giá sàn hiển thị sẽ là 0 đồng.
- Giá sàn đặt lệnh quy định tối thiểu là 10 đồng đối với giao dịch khớp lệnh và tối thiểu là 1 đồng đối với giao dịch thỏa thuận.



CHỨNG KHOÁN BỊ HẠN CHẾ GIAO DỊCH



HIỆN TẠI



Chỉ được giao dịch thứ sáu hàng tuần

HNX,
UPCOM



KRX



Giữ nguyên



Được giao dịch cả ngày

Áp dụng phương thức giao dịch khớp lệnh định kỳ, bao gồm:

- Đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá mở cửa;
- Các đợt khớp lệnh định kỳ mỗi đợt kéo dài 15 phút:
 - 10' đầu tiên: **CHO PHÉP** sửa/ hủy lệnh.
 - 5' sau: **KHÔNG** được phép sửa/ hủy lệnh.
- Đợt khớp lệnh định kỳ xác định giá đóng cửa.

HOSE



Chỉ được giao dịch phiên chiều



CHỨNG KHOÁN BỊ HẠN CHẾ GIAO DỊCH

Hệ thống hiện tại	Hệ thống KRX		
	Thời gian	Loại lệnh	Được phép hủy/sửa
Chỉ được giao dịch phiên chiều (13h00 – 15h00)	Phiên ATO: 09h00' - 09h15'	ATO, LO	Không được
	KLĐK 1: 09h15' - 09h30'	LO	09h15-09h25: Được / 09h25 - 09h30: Không được
	KLĐK 2: 09h30' - 09h45'	LO	09h30-09h40: Được / 09h40 - 09h45: Không được
	KLĐK 3: 09h45' - 10h00'	LO	09h45-09h55: Được / 09h55 - 10h00: Không được
	KLĐK 4: 10h00' - 10h15'	LO	10h00-10h10: Được / 10h10 - 10h15: Không được
	KLĐK 5: 10h15' - 10h30'	LO	10h15-10h25: Được / 10h25 - 10h30: Không được
	KLĐK 6: 10h30' - 10h45'	LO	10h30-10h40: Được / 10h40 - 10h45: Không được
	KLĐK 7: 10h45' - 11h00'	LO	10h45-10h55: Được / 10h55 - 11h00: Không được
	KLĐK 8: 11h00' - 11h15'	LO	11h00-11h10: Được / 11h10 - 11h15: Không được
	KLĐK 9: 11h15' - 11h30'	LO	11h15-11h25: Được / 11h25 - 11h30: Không được
	KLĐK 10: 13h00' - 13h15'	LO	13h00-13h10: Được / 13h10 - 13h15: Không được
	KLĐK 11: 13h15' - 13h30'	LO	13h15-13h25: Được / 13h25 - 13h30: Không được
	KLĐK 12: 13h30' - 13h45'	LO	13h30-13h40: Được / 13h40 - 13h45: Không được
	KLĐK 13: 13h45' - 14h00'	LO	13h45-13h55: Được / 13h55 - 14h00: Không được
	KLĐK 14: 14h00' - 14h15'	LO	14h00-14h10: Được / 14h10 - 14h15: Không được
	KLĐK 15: 14h15' - 14h30'	LO	14h15-14h25: Được / 14h25 - 14h30: Không được
	Phiên ATC: 14h30' - 14h45'	ATC, LO	Không được

CHỨNG KHOÁN NĐT NƯỚC NGOÀI

GIAO DỊCH KHỚP LỆNH



HIỆN TẠI



Room tăng

Sau ngày thanh toán khi có lệnh bán NĐTNN được khớp.



KRX



Room tăng

- Sau ngày thanh toán khi có lệnh bán NĐTNN được khớp.
- **Sửa giảm** KL lệnh mua NĐTNN.
- **Hủy lệnh** mua NĐTNN.

Room giảm



Ngay khi lệnh mua NĐTNN được **KHỚP**.

Room giảm



- Ngay khi lệnh mua NĐTNN được **NHẬP** vào hệ thống.
- **Sửa tăng** KL lệnh mua NĐTNN (Nếu Room nhỏ hơn KL được tăng, hệ thống không chấp nhận lệnh sửa).

(*) Nhà đầu tư nước ngoài : NĐTNN

Khối lượng : KL

Room : Khối lượng còn được phép mua của NĐT nước ngoài

CHỨNG KHOÁN NĐT NƯỚC NGOÀI

GIAO DỊCH THỎA THUẬN



HIỆN TẠI



Room tăng

Ngay sau khi kết thúc việc thanh toán giao dịch giữa NĐTNN bán với NĐT trong nước mua thực hiện.

Room giảm



Ngay sau khi giao dịch giữa NĐTNN mua với NĐT trong nước bán thực hiện.



Room giữ nguyên

Giao dịch giữa hai NĐTNN với nhau.



KRX



Room tăng

- Ngay sau khi kết thúc việc thanh toán giao dịch giữa NĐTNN bán với NĐT trong nước mua thực hiện.
- Ngay sau khi NĐTNN **HỦY LỆNH** thỏa thuận bên mua hoặc khi bên bán **TỪ CHỐI LỆNH** của NĐTNN bên mua.

Room giảm



- **NHẬP LỆNH** thỏa thuận mua (*NĐTNN mua - NĐT trong nước bán*).



Room giữ nguyên

- Giao dịch giữa hai NĐTNN với nhau.
- Cho phép giao dịch giữa hai NĐTNN được thực hiện khi KL giao dịch lớn hơn room.



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!

 1900 1885

 www.tvsi.com.vn

 contact@tvsi.com.vn

 Tầng 17, VCCI Tower, 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

